

Bản án số: 23/2019/HS-PT

Ngày 20-3-2019

**NHÂN DAH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Văn Cường

Các Thẩm phán: Ông Bích Văn Nhiên, bà Lê Thị ThAh Thái

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Hoàng Huy là Thư ký Toà án của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Bình Thuận , xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 94/2018/TLPT-HS, ngày 12 tháng 12 năm 2018 đối với bị cáo Phạm Ah V do có kháng cáo của bị cáo và kháng cáo của đại diện hợp pháp người bị hại đối với bản án hình sự sơ thẩm số 37/2018/HS-ST ngày 04 tháng 10 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện ĐL.

- Bị cáo có kháng cáo: Phạm Ah V, sinh năm 1987, nơi sinh tại Bình Thuận; nơi cư trú: Tổ 8, khu phố 7, thị trấn VX, huyện ĐL, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: Thợ hồ; trình độ văn hóa (học vấn): 10/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm A và bà Lê Thị L; có vợ là Nguyễn Thị Thùy Tr và 02 người con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 28/11/2006 bị Tòa án nhân dân huyện ĐL, tỉnh Bình Thuận xử phạt 20 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Gây rối trật tự công cộng” tại Bản án hình sự sơ thẩm số 59/2006/HSST, đến ngày 27/11/2009 thì chấp hành xong toàn bộ bản án, hiện đã được xóa án tích; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, hiện đAg tại ngoại (có mặt)

- Đại diện hợp pháp của bị hại có kháng cáo:

Ông Đặng Hữu Th, sinh năm 1972 và bà Bùi Thị M, sinh năm 1972

Trú tại: Thôn 3, xã VH, huyện ĐL, tỉnh Bình Thuận (có mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quA:

1. Ông Phạm A, sinh năm 1949 và bà Lê Thị L, sinh năm 1952.

Trú tại: Tổ 8, khu phố 7, thị trấn VX, huyện ĐL, tỉnh Bình Thuận (có mặt)

2. Ông Trần Đ, sinh năm 1977.

Trú tại: Tổ 5, khu phố 8, thị trấn VX, huyện ĐL, tỉnh Bình Thuận (vắng mặt)

- *Người làm chứng:*

1. Đặng Cao Ch, sinh năm 1996;

Trú tại: Thôn 2, xã VH, huyện ĐL, tỉnh Bình Thuận (vắng mặt)

2. Lê Văn Ph, sinh năm 1981;

3. Lê ThAh Tr, sinh năm 1988;

4. Phạm Văn T, sinh năm 1983;

5. Lê Trung T1, sinh năm 1984.

Đều trú tại: Khu phố 7, thị trấn VX, huyện ĐL, tỉnh Bình Thuận. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các T liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 07/10/2016, Đặng Xuân V1 vào nhà của ông Phạm A và bà Lê Thị L tại tổ 8, khu phố 7, thị trấn VX, huyện ĐL, tỉnh Bình Thuận, lấy trộm chiếc máy bơm nước màu đỏ hiệu Honda SpecapastAdard của gia đình ông bà đAg để ở trong hiên nhà. Vì hàng đêm, gia đình ông A đều buộc một con chó vào chiếc máy bơm, nên khi V1 lấy trộm thì chó sủa. Do có ánh đèn điện từ đường Nguyễn Văn Cừ trước nhà ông A hắt vào nên bà L phát hiện và tri hô “Có ăn trộm”. Sau khi nghe bà L tri hô, ông A tiến đến cửa sổ tiếp giáp với hiên nhà thì thấy V1 cách vị trí ông A đứng khoảng 03 mét, đang đeo trên lưng 01 chiếc máy bơm thuốc trừ sâu và lom khom dùng tay phải kéo chiếc bơm nước của gia đình ông từ hiên nhà ra khu vực sân. Vì sự việc xảy ra đột ngột, trong tâm trí hoảng loạn nên ông A chỉ kịp tri hô nhiều lần “Ăn trộm”, chứ không bật đèn điện. Bị vợ chồng ông A phát hiện nên V1 dùng đèn pin chiếu thẳng vào mặt ông A. Khi nghe tiếng tri hô, thì Phạm Anh V là con của ông A ở cách nhà ông A khoảng 20 mét, mở cửa chạy sang. Trên đường chạy, V có nhặt một đoạn cây tròn dài khoảng 70 - 80 cm, đường kính khoảng 03 cm nằm trong đồng cùi, cầm trên tay phải và chạy đến sân nhà ông A thì thấy V1 trên lưng đang mang bình bơm xịt thuốc và tay đang kéo chiếc máy bơm nước chạy, V nghĩ là tên ăn trộm nên chạy đuổi theo. Khi cách V1 khoảng 02 mét, V vùng đoạn cây đánh mạnh một cái theo hướng từ trên xuống, từ phải sang trái trúng vào đầu (vùng giữa cằm) của V1 và trúng vào nắp đầy thùng nhựa của chiếc máy bơm thuốc mà V1 đang đeo trên lưng, phát ra tiếng động lớn. Sau khi bị V đánh, V1 vừa chạy vừa tháo chiếc máy bơm xịt thuốc trên lưng vứt tại sân nhà ông A rồi chạy ra đường Nguyễn Văn Cừ, tại đây V1 bỏ lại một chiếc đèn pin nằm trên đường rồi chạy về hướng Nam đường Nguyễn Văn Cừ. V cầm đoạn cây rượt đuổi theo và tri hô “Ăn trộm, ăn trộm”. V1 chạy vào sân nhà ông Lê Đ1, rồi chạy sang sân nhà anh Lê Văn Ph, cách nhà của ông A khoảng 40 mét. Tại đây, V1 ngã úp mặt xuống nền sân đất cát, đầu hướng vào nhà anh Ph, chân hướng ra đường Nguyễn Văn Cừ. Cùng lúc này V chạy đến chuyển đoạn cây

đang cầm sang tay trái, rồi dùng tay phải và chân đâm đá nhiều cái vào người của V1. Khi thấy V1 nằm bất động, thì V cầm đoạn cây ra đường Nguyễn Văn Cừ. Lúc này Lê Trung T1, Phạm Văn T chạy đến sân nhà Lê Văn Ph lật ngửa người V1 lên thì thấy V1 còn thở nên T kiểm tra trong túi của V1 nhưng không có giấy tờ tùy thân, khoảng 05 phút sau thì T phát hiện V1 không còn thở nên nghĩ đã chết.

Đối với Phạm Anh V, sau khi đánh V1 xong, V cầm đoạn cây đi ra đường Nguyễn Văn Cừ và ném vào vườn nhà ông Nguyễn Văn L1, đối diện nhà của Lê Văn Ph rồi đi bộ về sân nhà của ông A (trong quá trình điều tra không thu hồi được đoạn cây này). Tại đây, V bảo vợ của mình là Nguyễn Thị Thùy Tr gọi điện thoại cho cán bộ khu phố báo Công A thị trấn đến bắt giữ Đặng Xuân V1 do có hành vi trộm cắp T sản. Khoảng 30 phút sau, bảo vệ dân phố và Công an thị trấn VX đến thì thấy V1 đã chết tại sân nhà của Lê Văn Ph.

Căn cứ vào kết quả khám nghiệm tử thi và Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 244/2016/KN-TT ngày 20/12/2016 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Thuận kết luận dấu vết tổn thương và nguyên nhân chết của Đặng Xuân V1 như sau:

- Vùng giữa cằm có một vết thương rách da, có kích thước 3cm x 0,6cm, sâu 0,5cm; mép vết thương nham nhở, do vật tày gây ra theo chiều hướng từ sau ra trước với lực tác động mạnh. Tổ chức da dưới đầu vùng cằm trái tụ máu bầm lã tỏa, kích thước 10 cm x 5,5 cm; xương sọ không tổn thương, màng não căng, mạch máu não sung huyết mạnh. Xuất huyết, tụ máu dưới màng cứng vùng đỉnh cằm trái, cằm phải. Dập não, xuất huyết, tụ máu vùng đỉnh trái, vùng cằm, tiểu não. Nguyên nhân chết là do chấn thương sọ não, xuất huyết, tụ máu dưới màng cứng, dập não, xuất huyết mô não vùng đỉnh trái, vùng cằm và trong tiểu não. Nếu được cấp cứu kịp thời V1 vẫn có thể dẫn đến tử vong do chấn thương sọ não xuất huyết mức độ nặng.

- Đỉnh vai trái có vết bầm nhọt, kích thước 02 x 1,5 cm.

- Giữa ngực có vết xước da nông, kích thước 09 x 1,8 cm, chiều hướng vết xước từ dưới lên trên, từ trái sang phải.

- Đầu gối phải có mảng xước da nông, kích thước 07 x 06 cm.

- Đầu gối trái có mảng xước da nông, kích thước 08 x 3,5 cm.

- Cẳng chân phải có 02 vết xước da: vết 01 kích thước 2,5 x 0,2 cm; vết 02 có kích thước 3,5 x 0,5 cm.

- Cẳng chân trái có 02 vết xước da: vết 01 có kích thước 02 x 0,2 cm; vết 02 có kích thước 02 x 0,5 cm.

Tại Bản kết luận giám định trên hồ sơ số 12/2018/GĐHS ngày 29/3/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Thuận, kết luận những dấu vết tổn thương tại đỉnh vai trái, giữa ngực, đầu gối phải, đầu gối trái, cẳng chân phải, cẳng chân trái: có tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 09%.

Quá trình điều tra, xác định được chiếc máy bơm thuốc trừ sâu là của ông Trần Đ, sinh năm 1977, trú tại: khu phố 8, thị trấn VX, huyện ĐL, tỉnh Bình

Thuận, bị Đặng Xuân V1 lấy trộm vào đêm ngày 06/10/2016. Tại Bản kết luận định giá T sản số 10 và số 39/KL-HĐĐGTS ngày 26/9/2017 của Hội đồng định giá T sản trong tổ tụng hình sự huyện ĐL xác định: Chiếc máy bơm thuốc hiệu KAMIGAWA DQ767 màu trắng - đỏ thuộc quyền sở hữu của ông Trần Đ có giá trị 1.290.000 đồng; Chiếc máy bơm nước màu đỏ hiệu Honda SpecapastAdard thuộc sở hữu của ông Phạm A và bà Lê Thị L có giá trị 1.300.000 đồng. Tổng giá trị của các T sản này là 2.590.000 đồng.

Vật chứng thu giữ trong vụ án gồm: 01 chiếc máy bơm thuốc hiệu KAMIGAWA DQ767 màu trắng - đỏ; mảnh nhựa vỡ và nắp nhựa màu đỏ đã bạc màu, có kích thước 2 x 1,7 x 1,6 x 1,1 cm, dày 0,5 cm; chiếc đèn pin hiệu Jingke và 01 đoạn cây gỗ thu giữ tại hiện trường nhưng không liên quan đến vụ án. Những vật chứng này đã được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện ĐL, tỉnh Bình Thuận theo Quyết định chuyển vật chứng số 06/QĐ-VKS-P2 ngày 28/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận. Riêng chiếc máy bơm nước màu đỏ, hiệu Honda SpecapastAdard đã trả lại cho chủ sở hữu là ông Phạm A.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 37/2018/HS-ST ngày 04 tháng 10 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện ĐL đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Anh V phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ vào Khoản 3 Điều 104; điểm b, đ, o, p Khoản 1 Điều 46; Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009; Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội.

1. Xử phạt bị cáo Phạm Anh V: 02 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 42 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009; Điều 604, Điều 605 và Điều 610 Bộ luật dân sự năm 2005. Buộc Phạm Anh V phải bồi thường cho ông Đặng Hữu Th và bà Bùi Thị M số tiền 35.940.000 đồng (Ba mươi lăm triệu chín trăm bốn mươi nghìn đồng).

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên các quyết định khác về xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo cho những người tham gia tố tụng biết.

Ngày 12 tháng 10 năm 2018, bị cáo Phạm Anh V kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Ngày 15 tháng 10 năm 2018, đại diện hợp pháp của bị hại là ông Đặng Hữu Th và bà Bùi Thị M kháng cáo yêu cầu hủy án sơ thẩm trả hồ sơ về cấp sơ thẩm giải quyết lại

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

- Đại diện hợp pháp của người bị hại ông Đặng Hữu Th, bà Bùi Thị M trình bày: Sau khi xét xử sơ thẩm xong, bị cáo đã đến gia đình ông, bà xin lỗi và bồi thường thêm 74.000.000 đồng (ông, bà cho lại 14 triệu đồng), nên ông bà có

làm đơn rút kháng cáo. Nhưng tại phiên tòa hôm nay nếu bị cáo rút kháng cáo, thì ông, bà mới rút kháng cáo với lý do: Do bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận phát biểu ý kiến và đề nghị hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của đại diện hợp pháp người bị hại; chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của bị cáo, áp dụng khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, giảm cho bị cáo từ 3 đến 6 tháng tù.

- Ý kiến của bị cáo và đại diện hợp pháp của người bị hại nhất trí như ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T liệu trong hồ sơ vụ án đã được trAh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay , bị cáo Phạm Ah V thừa nhận Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” là đúng, không oA.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo và đại diện hợp pháp của người bị hại;

Hội đồng xử án xét thấy:

[2.1] Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 07/10/2016, ông Phạm A và bà Lê Thị L phát hiện bị hại Đặng Xuân V1 vào nhà của ông, bà tại tổ 8, khu phố 7, thị trấn VX, huyện ĐL, tỉnh Bình Thuận, lấy trộm chiếc máy bơm nước màu đỏ của gia đình nên tri hô ăn trộm. Khi nghe tiếng tri hô, bị cáo Phạm Ah V là con của ông Phạm A và bà Lê Thị L, ở cách nhà ông A khoảng 20 mét, mở cửa chạy sAg và có nhặt một đoạn cây tròn dài khoảng 70 - 80 cm, đường kính khoảng 03 cm nằm trong đồng củi, cầm trên tay phải và chạy đến sân nhà ông A. Khi đến nơi, bị cáo V phát hiện Đặng Xuân V1 đang mang trên lưng bình bom xịt thuốc và tay đang kéo chiếc máy bơm nước bỏ chạy nên bị cáo V vung đoạn cây đánh mạnh một cái theo hướng từ trên xuống, từ phải sAg trái trúng vào đầu của V1. V1 tiếp tục bỏ chạy sAg sân nhà anh Lê Văn Ph, cách nhà của ông A khoảng 40 mét thì té ngã nên bị cáo V đuổi kịp rồi dùng tay phải và chân dẫm đá nhiều cái vào người của V1 khiến V1 tử vong sau đó.

[2.2] Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 244/2016/KN-TT ngày 20/12/2016 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Thuận kết luận:

1. *Dấu hiệu chính qua giám định:*

- Vết thương vùng giữa cằm, kích thước 3x 0,6 cm. Vết thương do vật tày gây ra theo chiều hướng từ sau ra trước với lực tác động mạnh.

- Xuất huyết, tụ máu dưới màng cứng vùng đỉnh cằm trái, cằm phải

- Dập não, xuất huyết, tụ máu vùng đỉnh trái, vùng cằm, tiểu não

2. *Nguyên nhân chết:* Chấn thương sọ não, xuất huyết, tụ máu dưới màng cứng; dập não, xuất huyết mô não vùng đỉnh trái, vùng cằm và trong tiểu não - > tử vong.

3. *Kết luận khác:*

- Không tìm thấy chất gây nghiện(Morphin – Heroin) trong mẫu nước tiểu của nạn nhân

- Nếu được cấp cứu kịp thời nạn nhân vẫn có thể dẫn đến tử vong (Do chấn thương sọ não xuất huyết mức độ nặng).

[2.3] Trong quá trình giải quyết vụ án, cấp sơ thẩm đã thu thập tài liệu, chứng cứ, điều tra làm rõ các vết thương, nguyên nhân chết của người bị hại. Các thủ tục tố tụng trong vụ án này cũng được đảm bảo đúng theo luật định. Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai của bị cáo và của những người tham gia tố tụng khác tại phiên tòa thể hiện chỉ có một mình bị cáo V dùng cây đánh bị hại, ngoài ra không còn ai khác tham gia đánh bị hại, việc bị hại chết là ngoài ý muốn của bị cáo.

[2.4] Với hành vi đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Phạm Anh V về tội “Cố ý gây thương tích” là đúng quy định của pháp luật. Mặt khác khi so sánh giữa các điều khoản quy định tại Điều 104 của Bộ luật Hình sự năm 1999 với các điều khoản quy định tại Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015, do các điều khoản quy định tại Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 không có lợi hơn so với các điều khoản quy định tại Điều 104 của Bộ luật Hình sự năm 1999 nên căn cứ vào Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Phạm Anh V về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999 là hoàn toàn có căn cứ.

[2.5] Nên kháng cáo của đại diện hợp pháp của người bị hại đề nghị hủy án sơ thẩm trả hồ sơ về cấp sơ thẩm giải quyết lại là không có căn cứ nên không được chấp nhận.

[2.6] Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã cân nhắc tính chất, mức độ hành vi phạm tội, cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo có được, như: Sau khi phạm tội, bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình người bị hại; phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của người bị hại; Sau khi phạm tội, bị cáo đã ra tự thú; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, đ, o, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999; do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999, nên Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng thêm Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 1999 để xử phạt bị cáo V 02 năm 06 tháng tù, dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là có căn cứ pháp luật.

[2.7] Xét, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; không chỉ gây ra cái chết của bị hại, gây đau thương mất mát cho gia đình người bị hại, mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương, do đó cần phải xử lý nghiêm nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm tương tự phát sinh trong xã hội.

[2.8] Tuy nhiên, xét thấy sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo đã tự nguyện bồi thường thêm cho gia đình người bị hại ngoài bản án 74 triệu đồng; điều đó chứng tỏ bị cáo thực sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Nên Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của bị cáo, giảm một phần

hình phạt cho bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận tại phiên tòa phúc thẩm.

[3] Do sửa án sơ thẩm nên bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án không có kháng cáo, và không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: Điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự; Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông Đặng Hữu Th, bà Bùi Thị M.

2. Căn cứ vào: Điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự; Chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của bị cáo; sửa một phần bản án hình sự sơ thẩm;

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Anh V phạm tội “Cố ý gây thương tích”;

- Căn cứ vào: Khoản 3 Điều 104; điểm b, đ, o, p khoản 1 Điều 46; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009);

Xử phạt: Bị cáo Phạm Anh V 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt thi hành án.

- Căn cứ vào: Khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phạm Anh V và người đại diện hợp pháp của bị hại không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 20/3/2019.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- TA (02), VKS, CA, THA huyện;
- Sở tư pháp;
- Phòng PV27 - Công A tỉnh;
- Những người tham gia tố tụng;
- Tổ HCTP – Tòa án tỉnh;
- Lưu: THS, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Đặng Văn Cường